# GIẢI VÔ ĐỊCH CỜ VUA XUẤT SẮC QUỐC GIA 2026 CỜ ASEAN CHỚP - NAM VÔ ĐỊCH

Sidst opdateret 01.11.2026 12:41:27

## Start rangliste

| Nr. | | Navn | FideID | FED | Klub/By |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | IM | Võ Thành Ninh | 12402141 | AGI | An Giang |
| 2 | GM | Đào Thiên Hải | 12400084 | HCM | Thành Phố Hồ Chí Minh |
| 3 | FM | Trần Quốc Dũng | 12400645 | HCM | Thành Phố Hồ Chí Minh |
| 4 | IM | Dương Thế Anh | 12401277 | HCM | Thành Phố Hồ Chí Minh |
| 5 | CM | Vũ Hoàng Gia Bảo | 12407984 | AGI | An Giang |
| 6 | IM | Lư Chấn Hưng | 12402508 | AGI | An Giang |
| 7 | | Nguyễn Hữu Hoàng Anh | 12402010 | LDO | Lâm Đồng |
| 8 | AFM | Lê Văn Lợi | 12422312 | HCM | Thành Phố Hồ Chí Minh |
| 9 | | Phạm Minh Hiếu | 12406112 | AGI | An Giang |
| 10 | | Lê Sỹ Gia Huy | 12434400 | NAN | Nghệ An |
| 11 | | Lê Huỳnh Duy Anh | 12443662 | HCM | Thành Phố Hồ Chí Minh |
| 12 | | Lê Duy Cường | 12443654 | HCM | Thành Phố Hồ Chí Minh |
| 13 | | Nguyễn Việt Dũng | 12431680 | AGI | An Giang |
| 14 | FM | Bùi Trọng Hào | 12401609 | HPH | Hải Phòng |
| 15 | | Bùi Đức Huy | 12403610 | TNI | Tây Ninh |
| 16 | | Phan Nguyễn Đăng Kha | 12405221 | HCM | Thành Phố Hồ Chí Minh |
| 17 | IM | Bảo Khoa | 12401501 | AGI | An Giang |
| 18 | AIM | Nguyễn Tuấn Long | 12422355 | HCM | Thành Phố Hồ Chí Minh |
| 19 | AFM | Trương Trần Loan Ngọc | 12417181 | HCM | Thành Phố Hồ Chí Minh |
| 20 | IM | Đào Minh Nhật | 12412279 | HPH | Hải Phòng |
| 21 | ACM | Nguyễn Hạo Nhiên | 12459321 | HCM | Thành Phố Hồ Chí Minh |
| 22 | | Nguyễn Văn Quân | 12418943 | HCM | Thành Phố Hồ Chí Minh |
| 23 | | Bùi Nhật Tân | 12408000 | LDO | Lâm Đồng |
| 24 | | Lưu Hương Cường Thịnh | 12413100 | TNI | Tây Ninh |
| 25 | | Nguyễn Quang Trung | 12408190 | TNI | Tây Ninh |

Du finder alle detaljer for denne turnering under https://chess-results.com/tnr1532002.aspx?lan=32